

Kinh Đại Bát-nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 16

QUYỂN THỨ 385

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

CÁC PHÁP BÌNH ĐẰNG

Thứ 69 - 3

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã, Phương tiện thiện xảo, Diệu nguyện, Lực, Trí Ba-la-mật-đa? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết Bồ thí Ba-la-mật-đa vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết Tịnh giới cho đến Trí Ba-la-mật-đa vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành

Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học Bồ thí cho đến Trí Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết Cực hỷ địa vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Như vậy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học Cực hỷ địa cho đến pháp vân địa.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết bốn niệm trụ vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô

tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết bốn tĩnh lự vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết bốn vô lượng bốn vô sắc định vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tám giải thoát vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà

năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết tất cả đà-la-ni môn vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết tất cả tam-ma-địa môn vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đó là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học năm nhãn, sáu thần thông? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết năm nhãn vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết sáu thần thông vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học năm nhãn, sáu thần thông.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết Như Lai mười lục vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Như vậy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học Như Lai mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết đại từ vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết đại bi, đại hỷ, đại xả vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết pháp vô vọng thất vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết tánh hằng trụ xả vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết nhất thiết trí vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết thành thực hữu tình vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Như thật biết nghiêm tịnh cõi Phật vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học các Phật pháp vô lượng vô biên? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật biết các Phật pháp vô lượng vô biên, vô tăng vô giảm, vô nhiễm vô tịnh, vô tự tánh chẳng khá được mà năng tu tập. Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng học các Phật pháp vô lượng vô biên.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết rõ năm uẩn

pháp thấy lần lửa sai khác, đâu chẳng đem sắc uẩn hoại pháp giới? Cũng đem thọ tướng hành thức uẩn hoại pháp giới ư? Vì sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem nhãn xứ hoại pháp giới, cũng đem nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem sắc xứ hoại pháp giới, cũng đem thanh hương vị xúc pháp xứ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem nhãn giới hoại pháp giới, cũng đem sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem nhĩ giới hoại pháp giới; cũng đem thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem tử giới hoại pháp giới; cũng đem hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem thiệt giới hoại pháp giới; cũng đem vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem thân giới hoại pháp giới; cũng đem xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem ý giới hoại pháp giới; cũng đem pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem địa giới hoại pháp giới; cũng đem thủy hỏa phong không thức giới hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem khổ thánh đế hoại pháp giới; cũng đem tập diệt đạo thánh đế hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem nhân duyên hoại pháp giới; cũng đem đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy. Đâu chẳng đem

**các pháp theo duyên sanh ra hoại pháp giới ư? Vì
cớ sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.**

**Đâu chẳng đem vô minh hoại pháp giới; cũng
đem hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ,
hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não hoại pháp
giới? Vì cớ sao? Vì pháp giới không hai không sai
khác vậy.**

**Đâu chẳng đem nội không hoại pháp giới; cũng
đem ngoại không, nội ngoại không, không không,
đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi
không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô
biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không,
cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả
đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh
tự tánh không hoại pháp giới? Vì cớ sao? Vì pháp
giới không hai không sai khác vậy.**

**Đâu chẳng đem chơn như hoại pháp giới; cũng
đem pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất
biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp
định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì
giới hoại pháp giới? Vì cớ sao? Vì pháp giới không
hai không sai khác vậy.**

**Đâu chẳng đem Bồ thí Ba-la-mật-đa hoại pháp
giới; cũng đem Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh
lự, Bát-nhã, Phương tiện thiện xảo, Diệu nguyện,**

Lục, Trí Ba-la-mật-đa hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem Cực hỷ địa hoại pháp giới; cũng đem Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem bốn niệm trụ hoại pháp giới; cũng đem bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem bốn tinh lự hoại pháp giới; cũng đem bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem tám giải thoát hoại pháp giới; cũng đem tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem tất cả đà-la-ni môn hoại pháp giới; cũng đem tất cả tam-ma-địa môn hoại pháp

giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem không giải thoát môn hoại pháp giới; cũng đem vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem năm nhãn hoại pháp giới; cũng đem sáu thần thông hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem Như Lai mười lực hoại pháp giới; cũng đem bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy. Đâu chẳng đem đại từ hoại pháp giới; cũng đem đại bi, đại hỷ, đại xả hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem pháp vô vong thất hoại pháp giới, cũng đem tánh hằng trụ xả hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem nhất thiết trí hoại pháp giới; cũng đem đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem nghiêm tịnh cõi Phật hoại pháp giới, cũng đem thành thực hữu tình hoại pháp giới? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Đâu chẳng đem các Phật pháp khác vô lượng vô biên hoại pháp giới ư? Vì có sao? Vì pháp giới không hai không sai khác vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu là pháp giới khá được các pháp nên nói pháp kia hoại pháp giới. Nhưng là pháp giới không pháp khá được, nên không có pháp năng hoại pháp giới. Vì có sao? Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các Bồ-tát Ma-ha-tát, Độc giác, Thanh văn biết là pháp giới không pháp khá được. Đã biết là pháp giới không có pháp nên cũng chẳng vì người thi thiết tuyên nói. Vậy nên, pháp giới không ai phá hoại được. Như vậy, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên học pháp giới không hai không sai khác, tương chẳng thể hoại.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học pháp giới phải học ở đâu? Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học pháp giới phải học nơi tất cả

pháp. Vì sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều vào pháp giới vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên nào nói tất cả pháp đều vào pháp giới? Phật bảo: Thiện Hiện! Như Lai ra đời, hoặc chẳng ra đời, lẽ vậy tất cả pháp đều vào pháp giới tướng không sai khác, chẳng bởi Phật nói mới có. Vì sao? Thiện Hiện! Tất cả pháp thiện hoặc pháp phi thiện, hoặc pháp hữu ký hoặc pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu hoặc pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian hoặc pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi hoặc pháp vô vi, không pháp nào chẳng đều vào vô tướng, vô vi tánh không pháp giới. Vậy nên, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa muốn học pháp giới, phải học tất cả pháp. Nếu học tất cả pháp tức học pháp giới.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều vào pháp giới không hai không sai khác, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng học Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sơ tĩnh lự, cũng học tĩnh lự thứ hai, thứ ba và thứ tư? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học từ vô lượng, cũng học bi hỷ xả vô lượng. Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải

học định không vô biên xứ; cũng học định thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tướng phi phi tướng xứ?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học bốn niệm trụ; cũng học bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học không giải thoát môn; cũng học vô tướng, vô nguyện giải thoát môn? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học tám giải thoát; cũng học tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học tất cả đà-la-ni môn, cũng học tất cả tam-ma-địa môn?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học nội không; cũng học ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học chơn như, cũng học pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học khổ thánh đế, cũng học tập diệt đạo thánh đế?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học năm nhãn, cũng học sáu thần thông? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học Phật mười lực; cũng học bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học đại từ; cũng học đại bi, đại hỷ, đại xả? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học pháp vô vong thất, cũng học tánh hằng trụ xả? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học nhất thiết trí; cũng học đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học ba mươi hai tướng đại sĩ, cũng học tám mươi tùy hảo? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sanh đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc trưởng giả, đại tộc cư sĩ?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sanh trời Bốn đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hoá, trời Tha hoá tự tại? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sanh trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sanh trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sanh trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sanh trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học pháp sanh trời Vô tướng hữu tình mà

chẳng vui sanh kia? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học pháp sanh trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh mà chẳng vui sanh kia? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học pháp sanh trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tướng phi phi tướng xứ mà chẳng vui sanh kia?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học sơ phát tâm Bồ-đề? Cũng học phát tâm Bồ-đề thứ hai, thứ ba, thứ tư cho đến thứ mười? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học Bồ-tát sơ địa, cũng học Bồ-tát nhị địa cho đến đệ thập địa?

Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học Thanh văn địa mà chẳng tác chứng, cũng học Độc giác địa mà chẳng tác chứng? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học Bồ-tát chánh tánh ly sanh? Cũng học thành thực hữu tình nghiêm tịnh cõi Phật? Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao phải học Đà-la-ni vô ngại biện, cũng học đạo Bồ-tát Ma-ha-tát, Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Học như thế rồi, mới được Nhất thiết trí trí, biết tất cả pháp, tất cả chủng tướng.

Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong pháp giới có các thứ phân biệt như thế thấy. Bạch Thế Tôn! Hầu không có Bồ-tát do phân biệt đầy hành nơi điên đảo, trong không hý luận khởi các hý luận. Vì sao? Bạch

Thế Tôn! Trong chơn pháp giới trọn không có phân biệt hý luận vậy.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải sắc, cũng chẳng phải lìa sắc; pháp giới chẳng phải thọ tướng hành thức, cũng chẳng phải lìa thọ tướng hành thức. Pháp giới tức sắc, sắc tức pháp giới; pháp giới tức thọ tướng hành thức, thọ tướng hành thức tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn xứ, cũng chẳng phải lìa nhãn xứ; pháp giới chẳng phải nhĩ tử thiệt thân ý xứ, cũng chẳng lìa nhĩ tử thiệt thân ý xứ. Pháp giới tức nhãn xứ, nhãn xứ tức pháp giới; pháp giới tức nhĩ tử thiệt thân ý xứ, nhĩ tử thiệt thân ý xứ tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải sắc xứ, cũng chẳng phải lìa sắc xứ; pháp giới chẳng phải thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng chẳng lìa thanh hương vị xúc pháp xứ. Pháp giới tức sắc xứ, sắc xứ tức pháp giới; pháp giới tức thanh hương vị xúc pháp xứ, thanh hương vị xúc pháp xứ tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn giới, cũng chẳng lìa nhãn giới; pháp giới chẳng phải nhĩ tử thiệt thân ý giới, cũng chẳng phải lìa nhĩ tử thiệt thân ý giới. Pháp giới tức nhãn giới, nhãn giới tức

pháp giới; pháp giới tức nhĩ tử thiết thân ý giới, nhĩ tử thiết thân ý giới tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải sắc giới, cũng chẳng là sắc giới; pháp giới chẳng phải thanh hương vị xúc pháp giới, cũng chẳng là thanh hương vị xúc pháp giới. Pháp giới tức sắc giới, sắc giới tức pháp giới; pháp giới tức thanh hương vị xúc pháp giới, thanh hương vị xúc pháp giới tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn thức giới, cũng chẳng là nhãn thức giới; pháp giới chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý thức giới, cũng chẳng là nhĩ tử thiết thân ý thức giới. Pháp giới tức nhãn thức giới, nhãn thức giới tức pháp giới; pháp giới tức nhĩ tử thiết thân ý thức giới, nhĩ tử thiết thân ý thức giới tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn xúc, cũng chẳng là nhãn xúc; pháp giới chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý xúc, cũng chẳng là nhĩ tử thiết thân ý xúc. Pháp giới tức nhãn xúc, nhãn xúc tức pháp giới; pháp giới tức nhĩ tử thiết thân ý xúc, nhĩ tử thiết thân ý xúc tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ; pháp giới chẳng phải nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ,

cũng chẳng là nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Pháp giới tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tức pháp giới; pháp giới tức nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải địa giới, cũng chẳng là địa giới; pháp giới chẳng phải thủy hỏa phong không thức giới, cũng chẳng là thủy hỏa phong không thức giới. Pháp giới tức địa giới, địa giới tức pháp giới; pháp giới tức thủy hỏa phong không thức giới, thủy hỏa phong không thức giới tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhân duyên, cũng chẳng là nhân duyên; pháp giới chẳng phải đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng chẳng là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Pháp giới tức nhân duyên, nhân duyên tức pháp giới; pháp giới tức đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải các pháp theo duyên sanh ra, cũng chẳng là các pháp theo

duyên sanh ra. Pháp giới tức là các pháp theo duyên sanh ra, các pháp theo duyên sanh ra tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải vô minh, cũng chẳng là vô minh; pháp giới chẳng phải hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu than khổ ưu não, cũng chẳng là hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não. Pháp giới tức vô minh, vô minh tức pháp giới; pháp giới tức hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não, hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng là Bồ thí Ba-la-mật-đa; pháp giới chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng là tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Pháp giới tức Bồ thí Ba-la-mật-đa, Bồ thí Ba-la-mật-đa tức pháp giới; pháp giới tức tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải bốn tĩnh lự, cũng chẳng là bốn tĩnh lự; pháp giới chẳng phải bốn vô lượng, bốn vô sắc định, cũng chẳng là bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Pháp giới tức bốn tĩnh lự, bốn tĩnh lự tức pháp giới; pháp giới tức bốn vô

lượng, bốn vô sắc định, bốn vô lượng, bốn vô sắc định tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải bốn niệm trụ, cũng chẳng là bốn niệm trụ; pháp giới chẳng phải bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, cũng chẳng là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Pháp giới tức bốn niệm trụ, bốn niệm trụ tức pháp giới; pháp giới tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải không giải thoát môn, cũng chẳng là không giải thoát môn; pháp giới chẳng phải vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng chẳng là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Pháp giới tức không giải thoát môn, không giải thoát môn tức pháp giới; pháp giới tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nội không, cũng chẳng là nội không. Pháp giới chẳng phải ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không,

**cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả
đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh
tự tánh không, cũng chẳng là ngoại không cho đến
vô tánh tự tánh không. Pháp giới tức nội không, nội
không tức pháp giới; pháp giới tức ngoại không cho
đến vô tánh tự tánh không, ngoại không cho đến vô
tánh tự tánh không tức pháp giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải khổ thánh
đế, cũng chẳng là khổ thánh đế; pháp giới chẳng
phải tập diệt đạo thánh đế, cũng chẳng là tập diệt
đạo thánh đế. Pháp giới tức khổ thánh đế, khổ
thánh đế tức pháp giới; pháp giới tức tập diệt đạo
thánh đế, tập diệt đạo thánh đế tức pháp giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải tám giải
thoát, cũng chẳng là tám giải thoát; pháp giới
chẳng phải tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười
biến xứ, cũng chẳng là tám thắng xứ, chín thứ đệ
định, mười biến xứ. pháp giới tức tám giải thoát,
tám giải thoát tức pháp giới; pháp giới tức tám
thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, tám thắng
xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tức pháp giới.**

**Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải tất cả đà-
la-ni môn, cũng chẳng là tất cả đà-la-ni môn; pháp
giới chẳng phải tất cả tam-ma-địa môn, cũng chẳng
là tất cả tam-ma-địa môn. Pháp giới tức tất cả đà-**

la-ni môn, tất cả đà-la-ni môn tức pháp giới; pháp giới tức tất cả tam-ma-địa môn, tất cả tam-ma-địa môn tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải Cực hỷ địa, cũng chẳng là Cực hỷ địa; pháp giới chẳng phải Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, cũng chẳng là Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa. Pháp giới tức Cực hỷ địa, Cực hỷ địa tức pháp giới; pháp giới tức Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa, Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải năm nhãn, cũng chẳng là năm nhãn; pháp giới chẳng phải sáu thần thông, cũng chẳng là sáu thần thông. Pháp giới tức năm nhãn, năm nhãn tức pháp giới; pháp giới tức sáu thần thông, sáu thần thông tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải Phật mười lực, cũng chẳng là Phật mười lực; pháp giới chẳng phải bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Pháp giới tức Phật mười lực, Phật mười lực tức pháp giới; pháp giới tức bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất

cộng, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải đại từ, cũng chẳng là đại từ; pháp giới chẳng phải đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng chẳng là đại bi, đại hỷ, đại xả. Pháp giới tức đại từ, đại từ tức pháp giới; pháp giới tức đại bi, đại hỷ, đại xả, đại bi, đại hỷ, đại xả tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp vô vong thất, cũng chẳng là pháp vô vong thất; pháp giới chẳng phải tánh hằng trụ xả, cũng chẳng là tánh hằng trụ xả. Pháp giới tức pháp vô vong thất, pháp vô vong thất tức pháp giới; pháp giới tức tánh hằng trụ xả, tánh hằng trụ xả tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhất thiết trí, cũng chẳng là nhất thiết trí; pháp giới chẳng phải đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng chẳng là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Pháp giới tức nhất thiết trí, nhất thiết trí tức pháp giới; pháp giới tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải ba mươi hai tướng đại sĩ, cũng chẳng là ba mươi hai tướng đại sĩ; pháp giới chẳng phải tám mươi tùy hảo, cũng chẳng là tám mươi tùy hảo. Pháp giới tức ba mươi

hai tướng đại sĩ, ba mươi hai tướng đại sĩ tức pháp giới; pháp giới tức tám mươi tùy hảo, tám mươi tùy hảo tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải quả Dự lưu, cũng chẳng là quả Dự lưu; pháp giới chẳng phải quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề cũng chẳng là quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề. Pháp giới tức quả Dự lưu, quả Dự lưu tức pháp giới; pháp giới tức quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề. Quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ-đề tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát; pháp giới chẳng phải chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Pháp giới tức tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tức pháp giới; pháp giới tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp thế gian, cũng chẳng là pháp thế gian; pháp giới chẳng phải pháp xuất thế, cũng chẳng là pháp xuất thế. Pháp giới tức pháp thế gian, pháp thế gian tức pháp

giới; pháp giới tức pháp xuất thế, pháp xuất thế tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp hữu lậu, cũng chẳng là pháp hữu lậu; pháp giới chẳng phải pháp vô lậu, cũng chẳng là pháp vô lậu. Pháp giới tức pháp hữu lậu, pháp hữu lậu tức pháp giới, pháp giới tức pháp vô lậu, pháp vô lậu tức pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp hữu vi, cũng chẳng là pháp hữu vi; pháp giới chẳng phải pháp vô vi, cũng chẳng là pháp vô vi. Pháp giới tức pháp hữu vi, pháp hữu vi tức pháp giới; pháp giới tức pháp vô vi, pháp vô vi tức pháp giới.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người vừa nói. Trong chơn pháp giới không có tất cả các thứ phân biệt hý luận.

Thiện Hiện! Sắc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là sắc riêng có pháp giới; thọ tưởng hành thức chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là thọ tưởng hành thức riêng có pháp giới. Sắc tức pháp giới, pháp giới tức sắc; thọ tưởng hành thức tức pháp giới, pháp giới tức thọ tưởng hành thức.

Thiện Hiện! Nhân xứ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhân xứ riêng có pháp giới; nhĩ tử

thiệt thân ý xú chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là
nhĩ tử thiệt thân ý xú riêng có pháp giới. Nhân xú
tức pháp giới, pháp giới tức nhân xú; nhĩ tử thiệt
thân ý xú tức pháp giới, pháp giới tức nhĩ tử thiệt
thân ý xú.

Thiện Hiện! Sắc xú chẳng phải pháp giới, cũng
chẳng là sắc xú riêng có pháp giới; thanh hương vị
xúc pháp xú chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là
thanh hương vị xúc pháp xú riêng có pháp giới. Sắc
xú tức pháp giới, pháp giới tức sắc xú; thanh hương
vị xúc pháp xú tức pháp giới, pháp giới tức thanh
hương vị xúc pháp xú.

Thiện Hiện! Nhân giới chẳng phải pháp giới,
cũng chẳng là nhân giới riêng có pháp giới; nhĩ tử
thiệt thân ý giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng
là nhĩ tử thiệt thân ý giới riêng có pháp giới. Nhân
giới tức pháp giới, pháp giới tức nhân giới; nhĩ tử
thiệt thân ý giới tức pháp giới, pháp giới tức nhĩ tử
thiệt thân ý giới.

Thiện Hiện! Sắc giới chẳng phải pháp giới, cũng
chẳng là sắc giới riêng có pháp giới; thanh hương
vị xúc pháp giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng
là thanh hương vị xúc pháp giới riêng có pháp giới.
Sắc giới tức pháp giới, pháp giới tức sắc giới; thanh

hương vị xúc pháp giới tức pháp giới, pháp giới tức thanh hương vị xúc pháp giới.

Thiện Hiện! Nhãn thức giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhãn thức giới riêng có pháp giới; nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới riêng có pháp giới. Nhãn thức giới tức pháp giới, pháp giới tức nhãn thức giới; nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới tức pháp giới, pháp giới tức nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới.

Thiện Hiện! Nhãn xúc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhãn xúc riêng có pháp giới; nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhĩ tỷ thiết thân ý xúc riêng có pháp giới. Nhãn xúc tức pháp giới, pháp giới tức nhãn xúc; nhĩ tỷ thiết thân ý xúc tức pháp giới, pháp giới tức nhĩ tỷ thiết thân ý xúc.

Thiện Hiện! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ riêng có pháp giới; nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ riêng có pháp giới. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tức pháp giới, pháp giới tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ;

**nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ
tức pháp giới, pháp giới tức nhĩ tử thiệt thân ý xúc
làm duyên sanh ra các thọ.**

**Thiện Hiện! Địa giới chẳng phải pháp giới, cũng
chẳng là địa giới riêng có pháp giới; thủy hỏa
phong không thức giới chẳng phải pháp giới, cũng
chẳng là thủy hỏa phong không thức giới riêng có
pháp giới. Địa giới tức pháp giới, pháp giới tức địa
giới; thủy hỏa phong không thức giới tức pháp giới,
pháp giới tức thủy hỏa phong không thức giới.**

**Thiện Hiện! Nhân duyên chẳng phải pháp giới,
cũng chẳng là nhân duyên riêng có pháp giới; đẳng
vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên
chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là đẳng vô gián
duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên riêng có
pháp giới. Nhân duyên tức pháp giới, pháp giới tức
nhân duyên; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên,
tăng thượng duyên tức pháp giới, pháp giới tức
đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng
duyên.**

**Thiện Hiện! Các pháp theo duyên sanh ra
chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là các pháp theo
duyên sanh ra riêng có pháp giới. Các pháp theo
duyên sanh ra tức pháp giới, pháp giới tức các pháp
theo duyên sanh ra.**

Thiện Hiện! Vô minh chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là vô minh riêng có pháp giới; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sâu thán khổ ưu não chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là hành cho đến sanh lão tử sâu thán khổ ưu não riêng có pháp giới. Vô minh tức pháp giới, pháp giới tức vô minh; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não tức pháp giới, pháp giới tức hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não.

Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là Bồ thí Ba-la-mật-đa riêng có pháp giới; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa riêng có pháp giới. Bồ thí Ba-la-mật-đa tức pháp giới, pháp giới tức Bồ thí Ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức pháp giới, pháp giới tức Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là bốn tĩnh lự riêng có pháp giới; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng phải pháp giới, cũng chẳng là bốn vô lượng, bốn vô sắc định riêng có pháp giới. Bốn tĩnh lự tức pháp giới, pháp giới tức bốn tĩnh lự; bốn vô lượng, bốn vô sắc định tức

**pháp giới, pháp giới tức bốn vô lượng, bốn vô sắc
định.**

--- o0o ---